TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 12/2021/ HSST.
Ngày: 09/11/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tuyên

Bà Hoàng Thị Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát ND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên

Ngày 09/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/HSST ngày 07/10/2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo: **Bùi Duy T** - sinh năm: 2000; ĐKNKTT và chỗ ở: Phố Y, phường T, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Duy H và con bà Trịnh Thị H; vợ: chưa có; tiền án:Ngày 13/02/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; tiền sự: không; tạm giữ, giam: không; bị cáo được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Chị Chu Thị V - Sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm A, xã N, huyện L, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Văn Đ - Sinh năm: 1986 (Vắng mặt).

Trú tại: phố Y, phường T, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Bùi Duy T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do cần phương tiện để đi lại nên khoảng giữa tháng 7/2021, Bùi Duy T nảy sinh ý định trộm cắp xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha màu xanh, đen, bạc biển kiểm soát 37L2 - 172.98 của chị Chu Thị V, sinh năm 1995, trú tại xóm A, xã N, huyện L, tỉnh A, hiện đang thuê trọ cùng dãy trọ với Tiến tại ngõ T, , phường H, thành phố H. Lợi dụng chị V để chìa khóa xe ở ổ khóa trước cửa phòng trọ, T dùng chìa khóa xe máy cũ của T ký hiệu P909 đổi lấy chiếc chìa khóa xe máy của chị V. Sau đó, T mang chiếc chìa khóa trên cất giấu ở bãi đất trống trong ngõ T, phường H, thành phố H (cách khu trọ của T khoảng 150m).

Đến khoảng 22h50’ ngày 01/8/2021 T đi lấy chiếc chìa khóa đã cất giấu trước đó, khi về đến khu nhà trọ thấy chiếc xe máy Honda Wave anpha màu xanh, đen, bạc biển kiểm soát 37L2 - 172.98 của chị V dựng trước cửa phòng, không có người trông coi, Tiến dùng chiếc chìa khóa đã lấy từ trước mở ổ khóa điện, dắt xe máy ra ngoài, nổ máy điều khiển xe đến khu vực bãi rác phía sau Làng trẻ SOS, phường H, thành phố H cất giấu, rồi quay về nhà trọ. Rạng sáng ngày 02/8/2021, T đến khu vực bãi rác lấy chiếc xe trên, quá trình điều khiển xe T bị ngã nên chiếc xe máy bị hư hỏng phần vỏ. Sau đó, Tiến mang chiếc xe máy đến cửa hàng sữa chữa xe máy của anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1986, trú tại phố Y, phường T, thành phố H để sửa chữa. Sau khi được thông báo chiếc xe trên là vật chứng của vụ án, anh Đ đã tự giác giao nộp chiếc xe máy và 01 chìa khóa xe máy cho Cơ quan điều tra. Theo báo cáo của chị V, giá trị chiếc xe máy khoảng 8.000.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 117/KL - HDĐGTS ngày 13/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, biển kiểm soát 37L2 - 172.98 màu xanh, đen, bạc đã qua sử dụng có giá trị là 11.000.000đ.

Ngày 31/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định xử lý vật chứng trả 01 xe máy Honda Wave anpha màu xanh, đen, bạc, biển kiểm soát 37L2 - 172.98, số khung 390XHY47486, số máy JA 39E0450017 và 01 chìa khóa xe máy nhãn hiệu Honda có ký hiệu 0826 cho chị Chu Thị V, chị V đã nhận lại tài sản.

Về phần trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản chị V không có yêu cầu, đề nghị gì về phần bồi thường dân sự.

Đối với chiếc chìa khóa xe máy nhãn hiệu Honda có ký hiệu P909 là công cụ, phương tiện Bùi Duy Ti dùng để thực hiện hành vi trộm cắp chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H chờ xử lý theo quy định.

Đối với anh Hoàng Văn Đ nhận sửa chữa chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha màu xanh, đen, bạc biển kiểm soát 37L2 - 172.98 cho Bùi Duy T, anh Đ không biết đó là chiếc xe do T trộm cắp mà có được. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Hoàng Văn Đ.

Cáo trạng số 288/CT - VKS - TPTH ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Bùi Duy T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56; khoản 1 Điều 55; khoản 5 Điều 65; Điều 38 của BLHS; khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 Mục I phần A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù và tổng hợp với 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" tại bản án HSST số: 48/2020/HSST ngày 13/2/2020 của TAND thành phố H. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận bị hại Chu Thị V đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01chìa khóa xe máy, có dòng chữ HONDA.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sátviên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Vào khoảng 22h50' ngày 01/8/2021 tại khu vực nhà trọ ở đường T, phố M, phường H, thành phố H, Bùi Duy T có hành vi trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu

Honda Wave anpha màu xanh, đen, bạc biển kiểm soát 37L2 - 172.98 của chị Chu Thị V trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 11.000.000đ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội đã đánh giá đúng tính chất hành vi nguy hiểm của tội phạm, đồng thời vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Duy T về tội "Trộm cắp tài sản" như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Duy T đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

[3] Do có ý đồ phạm tội từ trước, bị cáo đã quan sát người có tài sản thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản, mục đích xem họ có tài sản sở hở, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản đi cất giấu để mang về sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến trật tự trị an nói chung, mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân nói riêng, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Vì bị cáo là đối tượng đối tượng có nhân thân xấu trong thời gian đang chấp hành một bản án treo lại tiếp tục phạm tội, vì lẽ đó cần phải cách ly khỏi xã hội để bị cáo có thời gian sữa chữa sai phạm. Tuy nhiên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS là thành khẩn khai báo.

Vì bị cáo Bùi Duy T phạm tội lần này đang trong thời gian thử thách. Khi quyết định hình phạt cần căn cứ vào khoản 2 Điều 56; khoản 1 Điều 55 và khoản 5 Điều 65 của BLHS để tổng hợp với 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" tại bản án HSST số 48/2020/HSST ngày 13/2/2020 của TAND thành phố H.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt, không có ý kiến gì, nghĩ nên công nhận bị hại đã nhận lại tài sản đầy đủ.

[5] Về vật chứng: Đối với 01chìa khóa xe máy, có dòng chữ HONDA là công cụ dùng vào việc phạm tội, cần áp dụng khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số

326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 Mục I phần A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Duy T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56; khoản 1 Điều 55; khoản 5 Điều 65; Điều 38 của BLHS; khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 Mục I phần A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Duy T 15(Mười lăm) tháng tù. Tổng hợp với 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" tại bản án HSST số: 48/2020/HSST ngày 13/2/2020 của TAND thành phố H. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 24(Hai bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận bị hại Chu Thị V đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01chìa khóa xe máy, có dòng chữ HONDA hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng số 15/2022/THA ngày 26/10/2021.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7,7B và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản ản sơ thẩm hoặc ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

-Bị cáo; bị hại; NLQ;
- VKSND tỉnh H
- VKSNDTPH;
- Công an TP. H;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Tuyên **Hoàng Thị Hạnh** **Nguyễn Thị Lan Anh**

Nơi nhận:
-Bị cáo; bị hại;
- VKSNDTPTH;
- Công an TP. Thanh Hóa;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Vụ **Nguyễn Thị Minh Thảo** **Nguyễn Thị Lan Anh**

Nơi nhận:
-Bị cáo; các bị hại;
người liên quan.
- VKSNDTPTH;
- Công an TP. Thanh Hóa;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tiến **Lê Thị Loan** **Nguyễn Thị Lan Anh**

Nơi nhận:
-Bị cáo; các người bị hại;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

người liên quan.
-VKSNDTPTH;
- Công an TP. Thanh Hóa;
-Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Lan Anh

Đối với khoản tiền 4.500.000đ mà anh D- ơng Văn Nam cho bị cáo cầm cố chiếc xe máy vì anh Nam không biết tài sản do Dũng phạm tội là bất hợp pháp, sau khi cơ quan Công an thông báo anh Nam đã tự nguyện giao nộp chiếc xe này cho cơ quan Công an để trả lại cho bị hại, do đó cần buộc bị cáo Lê Tiến Dũng phải có nghĩa vụ trả lại cho anh D- ơng Văn Nam số tiền 4.500.000đ.

Quyết định

- áp dụng: Điều 608 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lê Tiến Dũng phải có nghĩa vụ trả lại cho anh D- ơng Văn Nam số tiền 4.500.000đ.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST và 225.000đ án phí DSST có giá ngạch.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, anh D- ơng Văn Nam có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải trả, nếu bị cáo không thi hành đ- ợc hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 305 của BLDS.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Cát Tưởng **Nguyễn Thị Phương Nga** **Nguyễn Thị Lan Anh**